

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HSST

Ngày: 14/03/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Phương**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thanh Loan**

Bà **Phan Thị Thủy Tiên**

Thư ký bản ghi biên phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà **Trần Hoàng Mỹ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2025, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Bị cáo: Bùi Anh Đ, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: P1, (nay là P410 nhà A4 Tập thể CC số 1) phường T, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Trọng T (Sinh năm: 1946); Con bà: Võ Thị Kim T1 (Sinh năm: 1946);

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án số 284/HSST ngày 28/12/1993, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt Bùi Anh Đ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng (xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình không có bản án nêu trên, đã được xóa án tích)

- Bản án số 155/HSST ngày 20/5/1994, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt Bùi Anh Đ 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng (đã nộp án phí, đã được xóa án tích)

- Năm 1990, bị CAQ Ba Đình, Hà Nội bắt về hành vi Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (Hiện C không còn lưu giữ sổ sách năm 1990 nên không xác định được hình thức xử lý đối với Đ, đã hết thời hiệu)

- Năm 1994, bị CAQ Đống Đa, Hà Nội bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng (Tra cứu sổ sách năm 1994 tại CAQ Đ không có đối tượng nào tên Bùi Anh Đ bị bắt giữ, xử lý nên không xác định được hình thức xử lý đối với Bùi Anh Đ, đã hết thời hiệu)

- Năm 1997, bị CA tỉnh Vĩnh Phúc bắt về hành vi Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Xác minh tại CQCA và Viện KSND tỉnh V được cung cấp 01 Quyết định đình chỉ điều tra bị can Đ, trả tự do ngày 21/10/1997, đã hết thời hiệu)

- Năm 2004, CAQ Đống Đa, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (Đã nộp phạt theo Biên lai số 10743 ngày 07/12/2024, đã hết thời hiệu)

Danh chỉ bản số: 574 do Công an quận T lập ngày 13/12/2024; Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 06/12/2024, tạm giam từ ngày 15/12/2024; Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1969; Nơi thường trú: số B hẻm B ngách B ngõ A N, T, T, Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 06/12/2024, Bùi Anh Đ và Nguyễn Đức H1 (Sinh năm: 1965; HKTT: Tổ A T, T, Hà Nội) ngồi uống bia tại quán của bà Nguyễn Thị D1 (Sinh năm: 1944; HKTT: Số C tổ E T, T, Hà Nội) tại ngõ A N, T, T, Hà Nội. Trong lúc uống bia, H1 hỏi Đ có xe máy không để chở H1 qua nhà chị gái ở phố B, H, Hà Nội. Đ trả lời là không có xe nhưng sẽ quay về nhà để mượn. Trong khi đi bộ về nhà, Đ đi qua nhà bà Nguyễn Thị Thu H tại địa chỉ P125 nhà A, T, T, Hà Nội thì thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 29X1-1777 của bà H đang để ở trước cửa, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. Thấy không có ai trông giữ, Đ nảy sinh ý định trộm cắp xe máy, điều khiển xe quay trở lại quán nước của bà D1 tiếp tục ngồi uống bia với H1. Khoảng 5 phút sau Đ sử dụng xe máy vừa trộm cắp được chở H1 ra đường N hướng về phía đường T, đi đến khu vực trước sân bóng T N thì bị Tổ công tác Đặc biệt số 9 - KH172 C2 dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Đ và H1 không xuất trình được giấy tờ xe. Lúc này, anh Trần Huy H2 (Sinh năm: 2001; HKTT: Số B hẻm A N, T, T, Hà Nội) là con trai bà H chạy đến trình báo với tổ công tác về việc bà H bị mất trộm xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 29X1-1777 do Đ điều khiển. Tổ công tác đã đưa tang vật

cùng những người liên quan về trụ sở Công an phường T để giải quyết.

Công an quận T đã thu giữ của Bùi Anh Đ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 29X1-1777; số khung 523004 và số máy 6523097, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của bà Nguyễn Thị Thu H:

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0152046, cấp ngày 22/12/2006 cho xe BKS: 29X1 - 1777, nhãn hiệu HONDA WAVE, tên chủ xe: Đậu Thị T2, địa chỉ: tổ H cụm F, T, nơi cấp: Công an thành phố H.

Bản kết luận định giá tài sản số: 214/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự. Kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn: Đỏ - Đen - Bạc biển kiểm soát: 29X1-1777; dung tích: 97cc; số khung 523004 và số máy 6523097 đăng ký lần đầu ngày: 22/12/2006 có giá là: 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Quá trình điều tra, Bùi Anh Đ khai nhận hành vi Trộm cắp tài sản như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. Đ khai H1 hỏi Đ có xe máy không để chở H1 qua nhà chị gái, mặc dù không có xe máy nhưng Đ vẫn đồng ý chở H1. Sau khi trộm cắp được chiếc xe Honda Wave BKS 29X1-1777 của bà H, Đ nói chiếc xe trên là mượn được chứ không nói cho H1 biết tài sản do Đ trộm cắp mà có.

Bị hại là bà Nguyễn Thị Thu H khai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/12/2024, bà H dựng chiếc xe Honda Wave BKS 29X1-1777 trước cửa nhà tại P nhà A TT C, phường T, quận T, Hà Nội, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. Khoảng 15 phút sau, bà H kiểm tra thì không thấy chiếc xe đâu nên báo cho con trai là anh Trần Huy H2 (SN: 2001; HKTT: Số B hẻm A N, T, T, Hà Nội) cùng tìm kiếm. Bà H không cho Đ và H1 mượn.

Đối với Nguyễn Đức H1 quá trình điều tra xác định H1 không biết và không tham gia cùng Đ lấy trộm xe mô tô nêu trên. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 29X1-1777 và 01 giấy đăng ký xe số 0152046, bà H khai mua xe cũ của người không quen biết từ lâu, hiện nay bà H không nhớ thời gian mua, không còn giữ giấy tờ mua bán và chưa làm thủ tục sang tên đăng ký xe.

Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe là Đậu Thị T2 có địa chỉ tổ H Cụm F Cầu D, T, Hà Nội, đăng ký xe ngày 22/12/2006. Bà Đậu Thị T2 hiện không ở địa phương. Xe không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ xe thì trao trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H.

Về dân sự: bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTX ngày 10/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Bùi Anh Đ về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chiếc xe máy bà mua của người quen, bà sử dụng đã hơn 5 năm nay, do không hiểu biết nên bà không đi làm thủ tục sang tên, bà đề nghị nhận lại chiếc xe máy vì đây là phương tiện duy nhất trong gia đình. Nay Tòa án xét hành vi trộm cắp của bị cáo, bà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện Kiểm S tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Anh Đ mức án tù 10-13 tháng tù;

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về vật chứng:

- 01 (một) Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 29X1-1777; số khung 523004 và số máy 6523097, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0152046, cấp ngày 22/12/2006 cho xe BKS: 29X1 - 1777, nhãn hiệu HONDA WAVE, tên chủ xe: Đậu Thị T2, địa chỉ: tổ H cụm F, T, nơi cấp: Công an thành phố H, hiện cơ quan thi hành án dân sự quận T đang quản lý. Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự quận Thanh Xuân quản lý khi đủ thời hạn 01 năm sau khi đăng báo nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị Thu H.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Anh Đ không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/12/2024, tại P125 nhà A TT C, phường T, quận T, Hà Nội. Bùi Anh Đ đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe Honda Wave biển kiểm soát: 29X1 - 1777 trị giá 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thu H.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bùi Anh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được giáo dục pháp luật nhiều lần, bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả tiêu cực, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản đã thu hồi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 29X1-1777; số khung 523004 và số máy 6523097, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số: 0152046, cấp ngày 22/12/2006 cho xe BKS: 29X1 - 1777, nhãn hiệu HONDA WAVE, tên chủ xe: Đậu Thị T2, địa chỉ: tổ H cụm F, T, nơi cấp: Công an thành phố H, là tang vật trong vụ án hiện cơ quan thi hành án dân sự quận T đang quản lý. Ngày 17/02/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra đăng báo tìm kiếm thông tin chiếc xe trên tại báo An ninh thủ đô. Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự quận Thanh Xuân quản lý khi đủ thời hạn 01 năm sau khi đăng báo nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại chiếc xe máy trên cho bà Nguyễn Thị Thu H.

[10]. Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[11]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 47; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q; Khoản 1, mục 1 danh mục mức án phí lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Anh Đ **10** (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 29X1-1777; số khung 523004 và số máy 6523097, đã qua sử dụng cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 0152046 cấp ngày 22/12/2006 cho xe biển kiểm soát: 29X1-1777 nhãn hiệu Honda Wave tên chủ xe Đậu Thị T2, hiện cơ quan thi hành án dân sự quận T đang quản lý.

Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự quận Thanh Xuân quản lý khi đủ thời hạn 01 năm kể từ ngày 17/02/2025 sau khi đăng báo nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại chiếc xe máy trên cùng giấy đăng ký xe mô

tô xe máy số 0152046, cấp ngày 22/12/2006 cho xe BKS: 29X1 - 177, nhãn hiệu Honda, tên chủ xe: Đậu Thị T2, địa chỉ: tổ H Cụm F, T, nơi cấp: Công an thành phố H cho bà Nguyễn Thị Thu H.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/02/2025

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Phương

